

# CHIẾN THẮNG MÙA XUÂN 1975: BẢN ANH HÙNG CA KHÔNG THỂ NÀO QUÊN

*T.S Huỳnh Thị Liêm*

*Trường Đại học Thủ Dầu Một*

Đã 41 năm trôi qua, ý nghĩa của đại thắng mùa xuân năm 1975 vẫn còn vang mãi. là một trong những chiến thắng vĩ đại nhất của lịch sử chống ngoại xâm của nhân dân Việt Nam. Với chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng đã chấm dứt cuộc kháng chiến đầy hy sinh gian khổ, thống nhất đất nước, cả nước sống trong hòa bình độc lập. Cuộc chiến thắng ấy đã đưa lịch sử Việt Nam sang trang mới. Thời khắc chiếc xe tăng đầu tiên húc đổ cổng Dinh Độc lập – tổng hành dinh của chính quyền Sài Gòn vẫn khắc sâu trong tâm trí mỗi người Việt Nam. Thời điểm đánh dấu sự kết thúc một giai đoạn lịch sử đầy hy sinh, gian khổ để trở thành một quốc gia độc lập, hòa bình, hạnh phúc. Dân tộc Việt Nam nhỏ bé nhưng có tinh thần yêu nước nồng nàn, quyết hy sinh tất cả để dành độc lập đã chiến thắng một quốc gia hùng mạnh nhất đã làm thế giới khâm phục. Chiến thắng ấy như một bản hùng ca không thể nào quên.

## **1. Về nguyên nhân thắng lợi**

Đại thắng mùa Xuân 1975 là bước phát triển ở quy mô cao nhất của toàn bộ tiến trình cách mạng ở miền Nam và của cuộc kháng chiến chống Mỹ. Sẽ không thể thấu hiểu sâu sắc nguyên nhân thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nếu không đặt trong tổng thể quá trình Đảng hoạch định đường lối, lãnh đạo và chỉ đạo ở từng chặng đường cụ thể giành thắng lợi từng bước, tiến tới thắng lợi hoàn toàn. “Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định sự phát triển và thắng lợi của cuộc kháng chiến”<sup>1</sup>.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân miền Bắc ra sức ổn định, xây dựng và củng cố miền Bắc theo hướng xã hội chủ nghĩa làm căn cứ địa vững chắc cho cách mạng cả nước, nhân dân miền Nam tiến hành đấu tranh chính trị đòi Mỹ - chính quyền Sài Gòn thi hành hiệp định Giơnevơ, chống lại chính sách “tố cộng, diệt cộng”, rồi tiến lên làm cuộc Đồng khởi năm 1960 trên toàn miền Nam. Bắt đầu từ năm 1961, chính quyền Mỹ thi hành chiến lược chiến tranh đặc biệt - cuộc chiến tranh bằng quân đội Việt Nam Cộng hòa với tiền của, vũ khí và sự chỉ huy của Mỹ - nhằm đè bẹp và tiêu diệt cách mạng miền Nam. Cách mạng miền Nam từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng, kết hợp đấu tranh quân sự và chính trị song song, đánh đối phương bằng ba mũi giáp công trên cả ba vùng chiến lược, phát huy sức mạnh to lớn của chiến tranh nhân dân, đánh bại các

---

<sup>1</sup> Nguyễn Trọng Phúc (2005), “Đại thắng mùa xuân 1975 – Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử”, *Tạp chí Tư tưởng – Văn hoá*, tháng 4/2005, tr1.

biện pháp chiến thuật cơ bản “trục thẳng vận”, “thiết xa vận”... và quốc sách “áp chiến lược”, làm thất bại hoàn toàn chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ.

Từ giữa năm 1965, Mỹ tiếp tục leo thang chiến tranh, triển khai chiến lược chiến tranh cục bộ, đưa quân chiến đấu Mỹ và quân đồng minh vào trực tiếp tham chiến trên quy mô lớn ở chiến trường miền Nam; đồng thời đẩy mạnh cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc. Cả nước ta sục sôi đánh Mỹ, đẩy mạnh chiến tranh nhân dân phát triển đến trình độ cao trên cả hai miền: quân và dân miền Nam đánh bại hai cuộc phản công chiến lược mùa khô 1965 - 1966, 1966 - 1967, rồi mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968; miền Bắc làm tròn nghĩa vụ của hậu phương phương lớn với tiền tuyến lớn miền Nam và đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, làm thất bại hoàn toàn chiến lược chiến tranh cục bộ, tạo bước ngoặt quyết định trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Thất bại trong chiến lược chiến tranh cục bộ, lại bị nhân dân thế giới và nhân dân chính nước Mỹ phản đối quyết liệt, đế quốc Mỹ thi hành chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh - xuống thang chiến tranh, rút dần quân chiến đấu Mỹ và quân đồng minh ra khỏi miền Nam Việt Nam, đồng thời mở rộng chiến tranh sang Campuchia. Quân và dân ta mở cuộc tiến công chiến lược năm 1972, đồng thời phối hợp với quân và dân hai nước Lào và Campuchia đánh bại một bước quan trọng chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh.

Những chiến thắng vang dội trên mặt trận quân sự của quân và dân hai miền Nam - Bắc nước ta đã buộc đế quốc Mỹ phải tuyên bố “ném bom hạn chế” miền Bắc, rồi phải thừa nhận chấm dứt không điều kiện việc ném bom và bắn phá trên toàn lãnh thổ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, phải chấp nhận việc ngồi vào bàn đàm phán với đại diện của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và đại diện của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam tại Hội nghị bốn bên ở Pari (1-11-1968); cuối cùng phải ký Hiệp định Pari, chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam (27-1-1973).

Để hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, tháng 7-1973, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (khóa III) họp Hội nghị lần thứ 21, xác định nhiệm vụ cách mạng miền Nam sau Hiệp định Pari là: hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, trước mắt phải đoàn kết toàn dân, đấu tranh trên cả ba mặt trận: chính trị, quân sự, ngoại giao... buộc đối phương phải thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Pari về Việt Nam, đồng thời chuẩn bị khả năng tiến lên phản công để giành thắng lợi hoàn toàn. Nghị quyết đặc biệt nhấn mạnh: Bất kể trong tình huống nào, con đường giành thắng lợi của cách mạng miền Nam cũng là con đường bạo lực, do đó phải nắm vững chiến lược tiến công.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 21 của Trung ương Đảng, nhân dân và các lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam đã giáng trả đích đáng những hành động quân sự hiếu

chiến của quân đội và chính quyền Việt Nam Cộng hòa, giành lại nhiều vùng đất bị đối phương lấn chiếm, thu hẹp vùng kiểm soát của chúng, đẩy chúng dần vào thế phòng ngự bị động.

Những diễn biến trên chiến trường miền Nam cuối năm 1974 là cơ sở để Trung ương Đảng khẳng định những điều kiện cho việc giải phóng miền Nam đang chín muồi. Vào tháng 10-1974 và tháng 1-1975, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã tiến hành nhiều hội nghị quan trọng, có sự tham dự của các đồng chí lãnh đạo, chỉ huy trực tiếp tại các chiến trường miền Nam. Thông qua việc phân tích, đánh giá thấu đáo tình hình đối phương và ta, nhất là diễn biến tác chiến thực tế trên chiến trường, từ các hội nghị này, một quyết định lịch sử được hình thành. Nội dung quyết định nêu rõ phương châm chiến lược của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là: Động viên nỗ lực lớn nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở cả hai miền, trong thời gian 1975-1976, đẩy mạnh đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh ngoại giao, làm thay đổi nhanh chóng và toàn diện lực lượng so sánh trên chiến trường miền Nam theo hướng có lợi cho ta, tiến hành khẩn trương công tác chuẩn bị để tiến hành tổng công kích, tổng khởi nghĩa, tiêu diệt và làm tan rã toàn bộ quân đội và chính quyền Việt Nam Cộng hòa từ trung ương đến địa phương, giành chính quyền về tay nhân dân. Bộ Chính trị còn dự kiến: Cả năm 1975 là thời cơ, nhưng nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975, đồng thời khẳng định tổng công kích có ý nghĩa quyết định, phải đi trước một bước.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 của quân và dân ta ở miền Nam đã diễn ra trong vòng gần hai tháng (từ ngày 4-3 đến ngày 2-5-1975) qua ba đòn tiến công chiến lược lớn là Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng và Sài Gòn - Gia Định (Chiến dịch Hồ Chí Minh).

Sau thắng lợi quyết định ở Tây Nguyên (từ ngày 4-3 đến ngày 24-3), Huế - Đà Nẵng 9 từ ngày 21-3 đến ngày 29-3), Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khẳng định: *“Thời cơ chiến lược đã đến, ta có điều kiện hoàn thành sớm quyết tâm giải phóng miền Nam”* từ đó đi đến quyết định *“Phải tập trung nhanh nhất lực lượng, binh khí kỹ thuật và vật chất giải phóng miền Nam trước mùa mưa”*<sup>1</sup>.

Ngày 14-4-1975, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định và sau lấy tên là Chiến dịch Hồ Chí Minh. Chiến dịch diễn ra từ ngày 26-4 đến ngày 30-4-1975 và đã giành toàn thắng giải phóng hoàn toàn miền nam, kết thúc vẻ vang một trong những cuộc chiến tranh yêu nước lâu dài nhất, khó khăn nhất và vĩ đại nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta.

---

<sup>1</sup> Trần Quỳnh Cư, Nguyễn Hữu Đạo, Đỗ Thị Nguyệt Quang (2006) “Ngày 18 tháng Ba năm 1975 - Bộ Chính trị họp, hạ quyết tâm giải phóng miền Nam trong năm 1975”, *Việt Nam những sự kiện lịch sử (1945-1975)*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr. 535.

## 2. Giá trị lịch sử của đại thắng mùa xuân 1975.

Chiến thắng mùa Xuân 1975 vừa có giá trị riêng lẻ, vừa có giá trị nhân bản mang dấu ấn tổng thể lịch sử, vừa có tầm vóc quốc tế lớn lao và có tính thời đại sâu sắc. “Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”<sup>1</sup>

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là kết quả tổng hợp của nhiều nhân tố, phản ánh nỗ lực phi thường của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong suốt 21 năm chiến đấu đầy gian khổ, hy sinh, là thiên hùng ca bất hủ của thế kỷ XX. Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng “thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và tính thời đại sâu sắc”<sup>2</sup>.

Thắng lợi đó đã mở ra một kỷ nguyên mới của lịch sử dân tộc, chấm dứt vĩnh viễn ách thống trị hơn một thế kỷ của chủ nghĩa đế quốc trên đất nước ta, làm đảo lộn chiến lược toàn cầu phản cách mạng của đế quốc Mỹ, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên cả nước, xóa bỏ mọi chướng ngại trên con đường thực hiện thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội, đem lại niềm tin cho các dân tộc trên thế giới đang đấu tranh cho hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Hướng tới kỷ niệm 40 năm Chiến thắng mùa xuân năm 1975 – giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước - bản anh hùng ca không thể nào quên.

Bốn mươi năm đã trôi qua, nhìn lại chiến thắng ngày 30 tháng 4 năm 1975 của Việt Nam, có nhiều cuộc Hội thảo khoa học các nhà nghiên cứu đã đánh giá tầm vóc giá trị thắng lợi của Việt Nam. Chính cựu Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Mc Namara có buổi nói chuyện quan trọng về cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam tại Đại học Harvard. Đứng vào thời khắc quan trọng nhất của buổi diễn thuyết, ông ta ngưng lại giây phút. Sau đó, bằng một giọng trầm cay đắng, gương mặt trĩu nặng, ông ta hồi tiếc tuyên bố: Cuộc chiến tranh của chúng ta ở Việt Nam là một sai lầm... Ông vừa dứt lời, cả hội trường lớn chật cứng người nghe lặng đi, rồi bỗng nhiên tất cả òa khóc nức nở...

Ông cho rằng đó là một ngày buồn. Một ngày mà cả nước Mỹ chính thức thừa nhận với toàn thế giới rằng họ là kẻ bại trận, rằng cuộc chiến tranh họ gây ra ở Việt Nam là sai lầm không thể sửa chữa. Từ đó về sau, một câu hỏi luôn vang lên ở mọi nơi trên nước Mỹ: Tại sao Việt Nam lại chiến thắng, tại sao Mỹ bại trận? Đó là điều người Mỹ không thể hiểu nổi...

Hầu hết những người lính Mỹ trở về sau chiến tranh Việt Nam đều bị ám ảnh nặng nề bởi cuộc chiến tranh; cho dù giới bảo thủ Mỹ đã dùng mọi phương tiện truyền thông để viết lại lịch sử, để biện minh cho cuộc chiến tranh phi đạo đức mà họ đã gây ra ở Việt Nam, bằng lời giải thích nhợt nhạt rằng, cuộc xâm lăng của họ là chính đáng, rằng lẽ ra họ đã thắng. Thậm chí có người còn hoang đường rằng, Mỹ không muốn thắng... Tuy

---

<sup>1</sup> Vũ Thùy Linh, Nâng cao lòng tự hào và niềm tin về Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, <http://tapchicongsan.org.vn>, Truy cập ngày 29/3/2015.

nhiên, hầu hết nhân dân Mỹ đã chán ngán, đã mất niềm tin vào những lời biện minh vô căn cứ.

Trên thực tế, cuộc chiến tranh ở Việt Nam đã tạo ra một “Hội chứng Việt Nam” trên khắp nước Mỹ, và những người lính Mỹ cho dù thời gian đi qua đã lâu, họ không sao thoát ra khỏi nỗi dày vò bại trận, để lại một di sản hoang tàn ở Việt Nam ...

Cứ đến dịp 30-4, những người lính trận Mỹ lại tổ chức gặp gỡ nhau để tưởng nhớ những đồng đội đã mất, để ôn lại kỷ niệm. Trong những buổi gặp gỡ như vậy, có rất nhiều câu chuyện xoay quanh chiến thắng 30-4. Lý giải về chuyện này, các học giả, các nhà chiến lược quân sự cả trong và ngoài nước đã tổng kết ở tầm vĩ mô, đã có nhiều công trình đồ sộ nghiên cứu về chiến thắng 30-4 một cách thuyết phục. Điều này được cả thế giới thừa nhận và nhân dân ta hài lòng. Tuy nhiên, một chiến thắng lớn như vậy không phải mọi lý giải đều đã đầy đủ. Vì thế mới có chuyện nhiều học giả lớn ở Mỹ bỏ biết bao công sức nghiên cứu về thất bại của họ và chiến thắng của chúng ta, nhưng vẫn nghi hoặc đặt câu hỏi: “Tại sao Việt Nam lại thắng được Mỹ?...”. Từ góc nhìn thực tế, rất giản dị, bình thường nhưng là yếu tố không thể nói là không quan trọng, góp phần vào chiến thắng 30 tháng 4, đó là nhìn từ Văn hóa làng quê Việt...

Truyền thống của dân tộc Việt là khi có chiến tranh tất cả mọi thanh niên, phụ nữ... sẵn sàng làm đơn xung trận nhập ngũ ra chiến trường. Cũng không ít thanh niên chưa đến tuổi nghĩa vụ và cả những người được miễn nghĩa vụ quân sự đã viết đơn bằng máu đi chiến trường, mặc dù không ai bắt họ phải viết đơn bằng máu. Vì sao họ làm vậy, có thể nói đó là danh dự và tự trọng; tinh thần tự giác khao khát lập chiến công của đàn ông khi đất nước gặp tai họa. Danh dự và lòng tự trọng này được cả xã hội cổ súy và kính trọng. Nó tự nhiên thế, có sẵn trong mỗi con người được truyền từ đời này sang đời khác.

Không phải là chuyện bắt buộc hay chỉ là khoảnh khắc bột phát nảy sinh – nó là tâm thức Việt, được nuôi dưỡng ngàn đời, qua nhiều thế hệ, thấm sâu trong dòng máu văn hóa làng quê Việt, dân tộc Việt.

Điều này, nền chính trị Mỹ lúc bấy giờ – với nền văn hóa mà đặc tính của nó là độc tôn, chiếm hữu và thực dụng... sẽ không bao giờ hiểu được và họ cũng không bao giờ có được. Với làng quê Việt Nam, cuộc sống gắn kết, “tất lửa tối đèn”, của “tình tương thân tương ái”..., sống – chết, hạnh phúc và khổ đau cùng nhau chia sẻ ở làng quê Việt. Vì vậy, hành động xả thân ra trận của họ là sẵn có tính tự giác, tự nguyện, tự chịu trách nhiệm.

Còn ở chiến trường thì sao? Những người lính họ không phải quá lạc quan và vui tươi như nhiều lời cổ động, nhiều bài ca rộn rã mà chúng ta từng nghe. Họ có ý thức chắc chắn rằng, vào chiến trường là đổ máu, là chết chóc, là muôn trùng gian khổ hy sinh... Nhưng họ vẫn đi, vẫn vào trận. Và khi đã vào trận thì sống chết phải thắng. Vì không thắng thì họ phải chết. Họ không thể lùi bước, không thể thua, không thể đào ngũ (đương nhiên có ngoại lệ).

Vì sao vậy? Vì họ phải hoàn thành nhiệm vụ. Nhiệm vụ ở đây không đơn giản do cấp trên ra lệnh, mà còn ẩn đằng sau nó một thứ mệnh lệnh rất sâu xa, không lời: Đó chính là nỗi mong chờ và khao khát, niềm tin hy vọng và cả niềm tự hào của người yêu, gia đình bố mẹ, họ hàng và cả làng quê của họ ở phía sau hậu phương. Họ chiến đấu vì cái đó, họ phải chiến thắng vì cái đó, và sẵn sàng xả thân hy sinh. Giá trị này không phải là chuyện bỗng dưng mà là câu chuyện của tâm thức, của văn hóa ngàn đời đã tích tụ lại trong con người họ. Vì vậy, họ thực hiện nhiệm vụ một cách tự nguyện, dứt khoát, đôi khi còn là niềm hứng khởi, lãng mạn. Họ có lý tưởng. Sự tự nguyện này có nguồn gốc là lòng

tự hào, tự trọng, danh dự từ một giá trị văn hóa sâu thẳm trong dòng máu họ. Dòng máu sẵn sàng hy sinh để chiến thắng, và chỉ chiến thắng mới là người đàn ông có nhân cách, đạo đức, được mọi người tôn vinh, kính nể cho dù họ biết đó là cái chết...

Có lần trò chuyện với một sĩ quan ở phía bên kia. Anh ta cũng là một nhà văn, tôi có nói: Hãy thật sòng phẳng, loại bỏ mọi cảm xúc chủ quan, anh thử lý giải tại sao các anh bại trận vào ngày 30-4? Anh ấy suy nghĩ lúc lâu rồi trả lời: Có rất nhiều lý do. Vào thời điểm đó lính cộng hòa đã quá chán nản, mỗi một với cuộc chiến tranh, chế độ Sài Gòn tham nhũng làm người ta không còn tin cậy; ý thức dựa vào Mỹ, khi Mỹ rút họ hoang mang sợ hãi, không còn sức kháng cự, tinh thần chiến đấu tê liệt... Tôi hỏi: Còn có nguyên nhân nào sâu hơn thế nữa không? Anh ấy nói: “Còn một điều nữa, trong sâu xa đó chính là nguyên nhân dòng máu Việt.

Người miền Nam luôn có ý thức hướng về miền Bắc. Họ hướng về miền Bắc là hướng về tâm linh, về nguồn cội tổ tiên. Hầu hết dân chúng cho rằng cuộc chiến tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước là hợp lẽ và hợp đạo lý. Chính quyền Sài Gòn không có quyền và không có khả năng làm ngược lại. Vì thế nhân dân ủng hộ cuộc chiến tranh thống nhất đất nước khởi phát từ miền Bắc.

Điều này có thể chứng minh, khi Bác Hồ mất, nhân dân miền Nam đã thương tiếc, than khóc như thế nào! Họ bất chấp mọi ngăn cản của chế độ Cộng hòa. Hay như việc những người lính miền Bắc vào miền Nam chiến đấu sát cánh cùng lực lượng du kích, dấn mình vào lòng nhân dân miền Nam, họ được nuôi dưỡng che chở bảo vệ đến cùng.

Những người đồng đội của họ ở miền Nam không đơn giản là mối quan hệ “đồng chí” mà còn là tình huynh đệ, thân thương cố kết, gắn bó ruột thịt, chia cơm sẻ áo, sống chết có nhau khi đất nước bị xâm lăng. Và đây cũng chính là bản chất của làng quê Việt, “làng quê mở rộng”. Họ gắn bó tự giác trong cộng đồng, cùng chia sẻ sống chết khi đất nước có tai ương. Họ có niềm tin, sức mạnh bắt nguồn sâu xa trong tâm thức.

Một bằng chứng nữa là khi Chính phủ lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam ra đời, đã thu hút một lực lượng lớn học sinh, sinh viên, thanh niên từ bỏ đời sống ăn chơi sung túc lên núi tham gia cách mạng. Không ai bắt họ cả. Họ đến với cách mạng là tự giác, là nhân cách Việt, là dòng máu Việt. Và không chỉ thanh niên, sinh viên mà có thể nói phần lớn các tầng lớp nhân dân miền Nam đều hướng về cách mạng.

Phong trào đấu tranh của học sinh sinh viên chống sự xâm lăng của Mỹ, phong trào đấu tranh yêu nước giải phóng dân tộc, phong trào đấu tranh đòi chấm dứt chiến tranh, không chấp nhận sự có mặt của ngoại bang... ra đời từ tinh thần này. Nó ra đời trong tâm thức Việt, là sự thôi thúc từ bên trong, của ý thức cội nguồn, dòng máu. Vì dòng máu văn hóa Việt đã thấm đẫm trong từng người dân miền Nam lúc đó, chứ không phải như có người nói “chỉ do Cộng sản tuyên truyền giỏi...”

Như vậy, bàn về nguyên nhân dẫn tới chiến thắng 30-4 với rất nhiều cách nhìn mở rộng. Các nhà nghiên cứu, các nhà chỉ huy chiến lược... đã tốn biết bao giấy mực, với đa dạng cách tiếp cận khác nhau về chiến thuật, chiến lược quân sự, về tinh thần đoàn kết, đức hy sinh, về thao lược và trí tuệ Việt... và xung quanh vấn đề này còn tiếp tục nhiều đời con cháu sau này nhắc tới. Trong bài viết này, chúng tôi chỉ đưa ra một góc nhìn về phía những con người bình dị, những tâm tư tình cảm, cách ứng xử văn hóa, ý thức trách nhiệm cộng đồng, tính tự giác, gắn bó ở làng quê Việt...

Và đây cũng chính là giá trị bất di bất dịch, tồn tại hàng ngàn năm trong từng con người Việt. Nó tạo ra sức mạnh bền vững sâu xa, góp phần không nhỏ vào chiến thắng

quyết định của ngày 30-4. Vì đây là chiến thắng vĩ đại, mang lại sự thống nhất đất nước trọn vẹn nhất, lớn lao nhất trong lịch sử dân tộc.

### **3. Báo chí thế giới bình luận về chiến thắng năm 1975**

Chiến thắng ngày 30-4 không chỉ có ảnh hưởng trong lòng người Việt Nam mà còn có tiếng vang trên thế giới. Với mấy nghìn năm lịch sử dựng nước cũng là từng ấy thời gian dân tộc Việt Nam chống giặc giữ nước. Một lịch sử quá đậm nét sử thi từ thời các Hùng Vương cho tới khi ngày 30-4 giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước. Làm sao không nhắc đến chiến tranh cho được khi chính ở trong đó, người Việt Nam đã có nhiều bài học sâu sắc, trưởng thành và vững vàng cho đến ngày nay. Chúng ta là người Việt Nam sẽ còn nhắc mãi và không bao giờ quên niềm tự hào về ngày lịch sử 30-4-1975

#### *Báo chí Nhật*

Mặc dù chiến tranh Việt Nam qua đi gần 4 thập kỷ, nhưng "du chấn" về cuộc chiến tranh này vẫn được báo chí Nhật nhắc đến với sự khâm phục, kính nể. Mở đầu, tờ Asahi Shimbun số ra ngày 1-5-1975 có bài xã luận nóng tính thời sự: "Chiến tranh Việt Nam đã kết thúc với thắng lợi của lực lượng giải phóng, điều đó có thể khẳng định, thời mà các nước lớn dùng sức mạnh để bóp nghẹt chủ nghĩa dân tộc đã chấm dứt".

Ba mươi năm sau, tờ Nikkei, ấn phẩm chuyên đề kinh tế lớn nhất Nhật Bản số ra ngày 28-4 đăng lại hình ảnh chiếc xe tăng đầu tiên của Quân giải phóng tiến vào Dinh Độc lập, kèm theo bình luận: "Việt Nam sau 30 năm chiến tranh". Bài báo nhấn mạnh: "Cuộc chiến tranh Việt Nam đã để lại dấu ấn sâu đậm và đầy ấn tượng trong tâm thức người Mỹ, tạo hiệu ứng dây chuyền trong toàn khu vực Đông Dương"<sup>1</sup>.

Theo bài báo: "Ngày nay Việt Nam đang tiến hành công cuộc Đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam giành được nhiều thành tựu rất đáng tự hào". Báo này dẫn chứng, năm 2000, Tổng thống B.Clinton sang thăm Việt Nam và sau đó Thủ tướng Phan Văn Khải "đáp lễ" bằng chuyến thăm Mỹ.

Trong khi đó, tờ Asahi số ra ngày 29-4-2005 có bài viết "Việt Nam: Vinh quang và thiện ý", tái hiện lại chiến tranh qua lời kể của các nhân chứng, những người đã trực tiếp tham gia trong cuộc chiến ở cả hai chiến tuyến.

Trong đó có đoạn văn cảm động nói về sự nhân đạo của một nữ du kích Việt Nam: "Tháng 4-1966, tại khu vực Cù Chi, nữ du kích mới 18 tuổi, phát hiện một nhóm lính Mỹ lọt vào bãi mìn của quân giải phóng. Nữ du kích này tận mắt chứng kiến cảnh lính Mỹ ngồi ngay trên bãi mìn đọc thư nhà, xem ảnh người thân và khóc, chị không nỡ nhấn nút phát hỏa. Toán lính Mỹ thoát chết mà không hề hay biết nữ du kích này đã không nỡ giết họ"<sup>2</sup>.

#### *Báo chí Lào*

Ngày 29-4-2010, tờ Pasason, tiếng nói của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào đã có bài viết tựa đề "Truyền thống đấu tranh anh dũng của nhân dân Việt Nam", ca ngợi sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam và tinh thần chiến đấu ngoan cường và anh dũng của nhân dân ta trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân cũ và mới, tạo ra Chiến thắng Điện Biên Phủ lẫy lừng lấy tháng 5-1954 và Đại thắng mùa Xuân 1975.

<sup>1</sup> Kim Hùng (2014), *Chiến thắng 30-4 cái nhìn từ báo chí thế giới*, <http://cadn.com.vn>, Truy cập ngày 30/3/2015.

<sup>2</sup> Kim Hùng (2014), *Chiến thắng 30-4 cái nhìn từ báo chí thế giới*, <http://cadn.com.vn>, Truy cập ngày 30/3/2015.

Theo bài viết, Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng đã trở thành giây phút lịch sử của cuộc đấu tranh anh dũng của quân đội và nhân dân Việt Nam. Chiến thắng mở ra một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, tự do và thống nhất

#### *Báo chí Mỹ*

Phải nói ngay rằng, chiến tranh Việt Nam tốn nhiều tâm trí, sức lực, tiền của và thời gian của người Mỹ. Riêng về những năm cuối của cuộc chiến tranh, báo chí Mỹ có rất nhiều bài viết về cuộc chiến hao người tốn của này.

Hãng UPI, ngày 30-4-1975 viết: "Quân đội phía chiến thắng cưỡi xe tăng vào Dinh Tổng thống với nét mặt phấn khởi như vào chỗ không người, thậm chí còn xung hô "các đồng chí" với những người đang đứng hai bên đường cũng như đối với các nhà báo.

Họ thật sự không để ý sự có mặt của các nhà báo đang tác nghiệp, đang ghi lại những khoảnh khắc hiếm hoi của lịch sử, sự đầu hàng lịch sử của chính quyền Sài Gòn trước những người cộng sản. 3 lá cờ trắng được kéo lên sở chỉ huy cảnh sát, một lúc sau khi ông Minh nói trên đài. Nhiều cờ trắng cũng treo lên ở ngoại ô phía bắc Sài Gòn. Dân chúng đi lại bình thường trên các đường phố".

Với tựa đề "Sài Gòn sụp đổ", tờ New York Times ngày 1-5-1975 chạy tit lớn suốt 8 cột trang nhất kèm theo hàng loạt tin, ảnh về sự sụp đổ của chính quyền ngụy và chiến thắng của các lực lượng cách mạng. Theo bài viết, ngày 30-4-1975 là ngày "lịch sử của thế giới".

Cũng trong số ra ngày 1-5-1975, hãng tin AP đăng một bài viết có đoạn "Xe tăng, xe bọc thép và xe tải ngụy trang của Quân Giải phóng tiến nhanh vào Dinh Tổng thống. Cũng trong thời gian này tướng trung lập, Dương Văn Minh đã lên đài phát thanh và truyền hình công bố lệnh đầu hàng".

Bên cạnh những tờ báo lớn, hầu hết các chương trình thuộc 3 hệ thống vô tuyến truyền hình Mỹ tối 1-5-1975 đều dành cho những đoạn phim về cuộc di tản người Mỹ ra khỏi Sài Gòn ngày 29-4-1975 và các tin về giây phút cuối cùng của chế độ được gọi là Việt Nam Cộng hòa, cùng với việc ra đời một chế độ mới tại miền Nam Việt Nam.

Và đánh dấu kỷ niệm 30 năm Việt Nam thống nhất, tờ Washington Time ra đặc san về Việt Nam, trong đó nêu bật những nỗ lực của nước ta trên đường đổi mới, hội nhập kinh tế quốc tế. Đặc san đem đến cho độc giả những thông tin chân thực và sinh động về đất nước, con người và sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam.

#### *Báo chí Anh*

Hãng tin Reuters danh tiếng của Anh cũng đã có bài viết lớn và liên tục cập nhật về cuộc chiến Việt Nam vào giờ phút bước ngoặt đó. Một nhà báo Reuters có mặt tại Sài Gòn 30-4-1975 viết: "Là phóng viên có mặt tại Phủ Tổng thống, tôi chứng kiến chiếc xe tăng đi đầu của quân giải phóng húc đổ cột bằng thép vững chắc và cán cờ ngụy rơi xuống đất, rồi vượt qua.

Gần 10 xe tăng khác nhanh chóng tiến vào theo. Bộ đội Chính phủ Cách mạng tỏa ra khắp khu vực Phủ tổng thống. Lính gác Nam Việt Nam lập tức giơ tay xin hàng và tập hợp thành hàng ngũ chờ lệnh mới. Cờ Chính phủ cách mạng lâm thời tung bay trong không khí chiến thắng ở lan can tầng hai ngay cả trong khi lá cờ ba sọc vẫn còn bay trên nóc mái nhà".

*Báo chí Trung Quốc* Cũng trong năm 2005, nhân kỷ niệm 30 năm chiến thắng lịch sử của dân tộc Việt Nam, tờ People Daily - Cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc số ra ngày 30-4 có bài bình luận dài về "Thắng lợi mãi mãi ghi vào sử sách" của chúng ta. Trong đó, tờ báo nhấn mạnh, ngày 30-4 là ngày lễ lớn của nhân dân Việt Nam



và cũng là ngày đáng được những người yêu chuộng hòa bình, chính nghĩa trên toàn thế giới kỷ niệm.

Trong khi đó, Tân Hoa Xã số ra ngày 30-4 dành gần hết trang quốc tế cho chủ đề về chiến thắng 30-4 và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Việt Nam. Giật tít: "30 năm thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, hình ảnh người cựu chiến binh Việt Nam", báo này đăng hai bức ảnh chụp hai cựu chiến binh Việt Nam ngực đầy huân chương, được nhân nhân thành phố Hồ Chí Minh trân trọng tặng hoa.

*Báo chí Pháp.*

Một ngày sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, ngày 1-5-1975, hãng tin Pháp AFP viết "Trong năm 1975, sự kiện nổi bật nhất Châu Á là sự kiện 30-4 của Việt Nam, "dur chần" rúng động địa cầu.

Theo hãng tin này, không còn nghi ngờ gì nữa, sự kiện trên sẽ có ảnh hưởng không nhỏ đến khu vực và thế giới trong tương lai gần". Năm 2010, nhân kỷ niệm 35 năm sự kiện 30-4, AFP cùng với hãng tin AP của Mỹ và nhiều hãng tin khác tham gia một cuộc triển lãm ảnh mang tên "Việt Nam, 35 năm sau", giới thiệu hàng trăm ấn phẩm ảnh đặc sắc liên quan đến chiến tranh Việt Nam. Theo AFP, đây là những khoảnh khắc trung thực của chiến tranh, hồi chuông cảnh tỉnh nhân loại hãy làm hết sức mình để không xảy ra một cuộc chiến tương tự, cho dù là bên thắng cuộc.

Ông Alain Rusco nhà sử học người Pháp, kiêm chuyên gia chuyên nghiên cứu về lịch sử Đông Dương, cho rằng, sự kiện 30-4 "gây tiếng vang lớn trên trường quốc tế về một dân tộc không chịu khuất phục trước quân thù".

Sự kiện 30-4-1975 có ý nghĩa trọng đại không chỉ đối với dân tộc Việt Nam mà còn cả với cộng đồng thế giới. Ông cũng có bài viết cho biết, để có được chiến thắng này hàng triệu người dân Việt Nam đã ngã xuống trong trong nhiều thập kỷ đầy cam go, quyết liệt. Gần như gia đình người Việt Nam nào cũng có đóng góp và mất mát, cho cuộc kháng chiến vệ quốc vĩ đại này.

*Báo chí CuBa.*

Ngày 30/4, báo Granma, cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Cuba, đã có bài viết ca ngợi tinh thần chiến đấu kiên cường của dân tộc Việt Nam chống đế quốc Mỹ nhân kỷ niệm 35 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2010).

Theo phóng viên TTXVN tại Havana, dưới tiêu đề: "Việt Nam, thiên anh hùng ca của ngày hôm qua và hôm nay", bài viết của nữ nhà báo nổi tiếng Cuba Marta Roja đã ôn lại những giờ phút oanh liệt của quân và dân Việt Nam vào ngày 30/4/1975 lịch sử.

Bài báo có đoạn viết: "Dân tộc Việt Nam, một trong những dân tộc nghèo nhất và chịu nhiều khổ đau nhất, đã chiến thắng đế quốc Mỹ trong một cuộc chiến không cân sức khi mà quân đội Mỹ đã sử dụng tới những vũ khí tối tân nhất, thậm chí những vũ khí đó còn có khả năng hủy diệt chính những người lính Mỹ. Đây cũng là thất bại quân sự và chính trị lớn nhất trong lịch sử của đế quốc Mỹ."

Theo nữ nhà báo Marta Roja, những nỗ lực của Lầu Năm Góc ngăn cản miền Bắc chi viện cho miền Nam, bom napal, chất độc màu da cam, hay các cuộc ném bom rải thảm của máy bay B52 không thể ngăn cản những giá trị và trí tuệ của một dân tộc quyết tâm bảo vệ tự do và thống nhất đất nước như những gì mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh

tự và người sáng lập ra Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đã ghi lại trong di chúc của Người.

Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng chắc chắn rằng sau khi Việt Nam giành thắng lợi, nhân dân Việt Nam sẽ xây dựng đất nước mười lần tươi đẹp hơn.

Bài báo khẳng định sức mạnh của ý chí cách mạng và tinh thần đoàn kết không gì phá vỡ nổi, tinh thần quyết chiến quyết thắng, sự quyết tâm đáng khâm phục của những người con Việt Nam từ đàn ông tới đàn bà, từ các cụ già tới những em nhỏ đã làm nên chiến thắng vĩ đại nhất trong lĩnh vực quân sự của thế kỷ 20.

Bài báo nhấn mạnh: “Chủ nghĩa anh hùng quật cường của dân tộc Việt Nam không những được thể hiện trong chiến tranh mà còn cả trong hòa bình, là một tấm gương. Sự phát triển vĩ đại của dân tộc Việt Nam đoàn kết xứng đáng được kính trọng.”

Bà Marta Roja là người từng có nhiều năm làm phóng viên tại Việt Nam trong chiến tranh chống Mỹ và hiện là Phó Chủ tịch Hội hữu nghị Cuba-Việt Nam, cũng là phóng viên nước ngoài cuối cùng đã thực hiện cuộc phỏng vấn Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc Người đi xa.

### **8. Báo Thái Lan.**

Nhật báo Dân tộc (Thái Lan), Ông Supachai Chandravilak, hiểu khá rõ về lịch sử đương đại của Việt Nam. Ông biết rằng: chiến tranh đã đi qua đất nước Việt Nam hơn 3 thập kỷ. Mỹ và Thái Lan giờ đã trở thành những người bạn, những đối tác tốt của Việt Nam. Thế nhưng, chiến dịch giải phóng miền Nam mà đỉnh điểm là chiến thắng 30/4/1975 vẫn là chiến tích mà tới bây giờ bạn bè quốc tế vẫn khen ngợi.

Ông Supachai nói: “Chiến thắng 30/4/1975 là chiến thắng lịch sử và cực kỳ quan trọng đối với Việt Nam. Nó đánh dấu sự thống nhất đất nước sau hàng chục năm chia cắt. Nó ghi nhận sự kiên trì, quyết đoán và dũng cảm của nhân dân Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam trong đấu tranh giành độc lập. Chiến tranh đã lùi xa, những thế hệ sinh ra sau 1975 đã trưởng thành. Tôi tin rằng đó sẽ là những chủ nhân tương lai của một Việt Nam vững mạnh sau này”.

Khi được hỏi về chiến thắng 30/4/1975, bà Victoria Chen, Trưởng đại diện Đài truyền hình Vân Nam (Trung Quốc) tại Thái Lan lại nói về những bước tiến mà Việt Nam đã đạt được sau chiến thắng ấy.

Bà đánh giá cao vị thế của Việt Nam hiện nay: “35 năm không phải là dài đối với lịch sử 1 đất nước. Thế nhưng, Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, đã giành được những thành tựu to lớn, đặc biệt sau khi đất nước các bạn tiến hành công cuộc đổi mới. Vị thế của các bạn đang ngày càng vững chắc và cao hơn trên trường quốc tế. Sự ổn định về chính trị của đất nước các bạn, giống như Trung Quốc chúng tôi, đang giành được sự ngưỡng mộ của nhiều quốc gia đang phát triển, trong khu vực cũng như trên thế giới”.

ông Vitaly Popov, tùy viên báo chí sứ quán Nga tại Thái Lan khi được hỏi về chiến thắng 30/4 của Việt Nam, , hồ hởi cho biết: chiến thắng 30/4/1975 làm ông nhớ tới chiến thắng vang dội của Hồng quân trong cuộc chiến tranh Vệ quốc vĩ đại chống lại phát xít Đức. Theo ông Popov, độc lập, tự do, thống nhất đất nước là mong muốn của bất cứ dân tộc nào trên thế giới. Dân tộc Việt Nam đã làm mọi thứ để biến mong muốn ấy thành hiện thực và mọi người Việt Nam cần tự hào về điều đó.

Ngày 30/4/1975 mãi mãi là thời khắc đáng nhớ trong lịch sử Cách mạng Việt Nam. Hồi ức về những ngày tháng không thể nào quên ấy luôn theo suốt cuộc đời nhiều người, trong đó có thế hệ chúng ta ngày hôm nay.

Như vậy đủ thấy rằng, chiến tranh Việt Nam lùi vào lịch sử đã 41 năm, nhưng ý nghĩa của nó vẫn còn nguyên giá trị. Việt Nam là dân tộc tiên phong trong phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân yêu chuộng hoà bình và tiến bộ trên toàn thế giới. Việt Nam là lương tâm của thời đại, là niềm hy vọng của quá khứ, hiện tại, của các thế hệ tương lai không chỉ của Việt Nam mà của toàn thế giới. Đảng ta, Nhân dân ta càng tự hào về mình bao nhiêu, càng kiên quyết nhìn rõ mình bấy nhiêu để tránh và chống những sai lầm, để không ngừng phấn đấu vươn lên trở thành một đất nước cường thịnh và văn minh, sánh ngang hàng với các nước tiên tiến trên khu vực và thế giới, mãi mãi xứng đáng với niềm tin yêu, niềm hy vọng của các thế hệ trẻ Việt Nam và bè bạn khắp năm châu.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Quốc phòng, Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam (2013), *Lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Trần Quỳnh Cư, Nguyễn Hữu Đạo, Đỗ Thị Nguyệt Quang (2006) “Ngày 18 tháng Ba năm 1975 - Bộ Chính trị họp, hạ quyết tâm giải phóng miền Nam trong năm 1975”, *Việt Nam những sự kiện lịch sử (1945-1975)*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. Kim Hùng (2014), *Chiến thắng 30-4 cái nhìn từ báo chí thế giới*, <http://cadn.com.vn>, Truy cập ngày 30/3/ 2015.
4. Dân Huyền (2013), *Chiến thắng 30 tháng 4 và những bài ca không bao giờ quên*, <http://vov.vn/van-hoa>, Truy cập ngày 30/3/2015
5. Vũ Thùy Linh, Nâng cao lòng tự hào và niềm tin về Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, <http://tapchiconsan.org.vn>, Truy cập ngày 29/3/2015.
6. Nguyễn Trọng Phúc (2005), “Đại thắng mùa xuân 1975 – Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử”, *Tạp chí Tư tưởng – Văn hoá*, tháng 4/2005.
7. Dương Đình Quảng (2005), *Đại thắng mùa Xuân 1975 – đỉnh cao của nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh và nghệ thuật quân sự Việt Nam*, Bào điện tử Đảng Công sản Việt Nam, <Http://www.cpv.org.vn/cpv>, Truy cập ngày 30/3/2015.
8. Trần Anh Thái (2010), “Một góc nhìn về ngày 30-4”, *Tạp chí Quân đội Nhân dân cuối tuần*, Số ra ngày 26 tháng 4.